

**Vốn điều lệ:.....tỷ đồng**

**Biểu số 181-TTGS**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, GÓP VỐN MUA CỔ PHẦN VÀ THOÁI VỐN CỦA  
TỔ CHỨC TÍN DỤNG TẠI DOANH NGHIỆP VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**

(Quý.....năm.....)

Đơn vị: Số cổ phần, Tỷ VND, %

[illegible]

[illegible]

[illegible]

**1. Đối tượng áp dụng:** Các tổ chức tín dụng Việt Nam (trừ Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam, Ngân hàng Chính sách xã hội, Công ty Cho thuê tài chính, Quỹ tín dụng nhân dân).

**2. Yêu cầu số liệu báo cáo:** Trụ sở chính của tổ chức tín dụng tổng hợp số liệu toàn hệ thống gửi NHNN qua Cục Công nghệ thông tin.

**3. Đơn vị nhận và duyệt báo cáo:** Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng.

**4. Hướng dẫn lập báo cáo:**

- *Thống kê tình hình góp vốn, mua cổ phần của tổ chức tín dụng báo cáo tại các doanh nghiệp và người có liên quan và thống kê tình hình thoái vốn của tổ chức tín dụng báo cáo tại các doanh nghiệp và người có liên quan.*

**Lưu ý:** DNNN và DN do nhà nước sở hữu trên 50% vốn điều lệ gọi tắt là DNNN.

- "Người có liên quan": Theo quy định tại khoản 15 Điều 3 Thông tư số 36/2014/TT-NHNN ngày 20/11/2014 Quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các văn bản pháp luật khác thay thế, bổ sung, sửa đổi.

+ Cột (1) số thứ tự các doanh nghiệp mà tổ chức tín dụng góp vốn, mua cổ phần và/hoặc thực hiện thoái vốn.

+ Cột (2), (3), (4), (5), (6): Tên doanh nghiệp mà tổ chức tín dụng góp vốn, sở hữu cổ phần hoặc đã thực hiện thoái vốn (Cột 2); tên người có liên quan của doanh nghiệp liệt kê ở cột 2 có góp vốn, sở hữu cổ phần hoặc đã thực hiện thoái vốn (Cột 3); mối quan hệ của người có liên quan đối với doanh nghiệp ở cột 2 (Cột 4), Mã số thuế của doanh nghiệp nêu tại cột 2 (Cột 5); Mã số thuế người có liên quan của doanh nghiệp nêu tại cột 3 (Cột 6).

+ Cột (7), (8), (9), (10): Thống kê số lượng cổ phần (Cột 7), số tiền theo mệnh giá (Cột 8), số tiền thực của vốn góp (Cột 9), tỷ lệ sở hữu góp vốn, mua cổ phần, góp vốn liên doanh liên kết dưới các hình thức (tài khoản 34) tại thời điểm báo cáo (Cột 10).

+ Cột (11), (12), (13), (14): Thống kê số lượng cổ phần đã thoái (Cột 11); số tiền theo mệnh giá hoặc giá trị vốn góp đã thoái (Cột 12); số tiền thực thu về (13); tỷ lệ sở hữu so với vốn điều lệ của doanh nghiệp mà tổ chức tín dụng báo cáo đã thực hiện thoái tại các doanh nghiệp và người có liên quan (Cột 14) lũy kế từ đầu năm đến thời điểm báo cáo.

- Cộng tổng theo các mục I, II, III, IV, V; Dòng Tổng cộng = (I) + (II) + (III) + (IV) + (V).

- Tập đoàn kinh tế và tổng công ty nhà nước, Doanh nghiệp nhà nước không phải là tập đoàn và tổng công ty nhà nước, tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác, tổ chức khác gọi tắt là Doanh nghiệp.

**Lưu ý:** Người có liên quan ở mẫu biểu báo cáo này chỉ lấy người có liên quan là các doanh nghiệp, tổ chức.